

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 670/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **NKN**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 36S/3, khu vực 3, P. AK, XYZ, TP. Cần Thơ.

- *Người yêu cầu:* Ông **ĐHP**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 145, ấp 6, xã TP, huyện CĐ, TP. Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà NKN và ông ĐHP thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên ĐNMD (nam), sinh ngày 26/8/2015, khi ly hôn ông P và bà N thống nhất thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí hôn nhân:* Ông ĐHP phải chịu 150.000 đồng, bà NKN chịu 150.000 đồng. Bà N tự nguyện nộp thay cho ông P 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/01/2020, không có

đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận ông ĐHP và bà NKN thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Giao con chung tên ĐNMĐ (nam), sinh ngày 26/8/2015 cho bà NKN trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.
- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông ĐHP, không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Ông ĐHP và bà NKN không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- **Về nợ chung:** Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

2. **Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:** Ông ĐHP phải chịu 150.000 đồng, bà NKN chịu 150.000 đồng. Bà N tự nguyện nộp thay cho ông P 150.000 đồng. Bà N được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 002089 ngày 05/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi